

Bản án số: **93/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 25 - 9 - 2018

V/v tranh chấp: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Oanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đình Nam - Chủ tịch Hội nông dân xã Xuân Thọ.

Bà Trần Thị Kim Tân - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Thị Sương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc: Không tham gia.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 434/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Phượng Q** - sinh năm: 1989.

ĐKTT: Ấp Bình Hòa, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Đường số 7, thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Anh **Vũ Quốc V** - sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Ấp Bình Hòa, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

(Chị *Quyên*, anh *V* vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 25/7/2018, trong quá trình làm việc, nguyên đơn chị **Trần Thị Phượng Q** trình bày: Trên cơ sở tự nguyện, chị và anh **Vũ Quốc V** kết hôn năm 2016, có đăng ký tại UBND xã P, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Trước đó chị chưa có chồng, anh V chưa có vợ.

Trong quá trình chung sống anh chị không có hạnh phúc, thường xảy ra bất hòa, mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, anh V không tôn trọng vợ, đánh đuổi vợ con đêm 30 tết. Anh chị không còn chung sống

từ ngày 16/02/2018 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Vương.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Vũ Trần Ánh M, sinh ngày 22/12/2016, hiện nay đang sống với chị. Nay ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu M đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, chị yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đồng.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, chị không yêu cầu giải quyết.

** Trong quá trình làm việc, bị đơn anh Vũ Quốc V trình bày:* Anh V thống nhất theo lời trình bày của chị Q về điều kiện kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, chị Q tự ý đưa con về nhà mẹ ruột ở mà không hỏi ý kiến của anh. Nay chị Q yêu cầu ly hôn anh không đồng ý ly hôn.

Trường hợp chị Q vẫn quyết định ly hôn thì anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con. Nếu Tòa án giao con cho chị Q nuôi dưỡng thì anh đồng ý cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng theo yêu cầu của chị Quyên.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có, anh không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Phượng Q, anh Vũ Quốc V có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Q, anh V tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Phượng Q, anh Vũ Quốc V tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2016, tại UBND xã P, huyện X, tỉnh Đồng Nai, theo quy định pháp luật nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Q nhận thấy: Sau khi kết hôn, anh chị chung sống không có hạnh phúc, thường xảy ra bất hòa, mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, anh V không tôn trọng vợ, có lúc còn đánh đuổi chị. Anh chị không còn chung sống với nhau từ ngày 16/02/2018 đến nay. Trong quá trình làm việc, anh V không đồng ý ly hôn, tuy nhiên, anh V thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, anh V cũng không đưa ra được lý do chính đáng để đoàn tụ vợ chồng. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Q, anh V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Q là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Q, anh V đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Trần Ánh M, sinh ngày 22/12/2016. Xét thấy cháu M còn nhỏ cần sự trông nom, chăm sóc của mẹ, nên giao cháu M cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh V về việc cấp dưỡng nuôi cháu M mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

[4] Về tài sản chung: Chị Q, anh V không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Q, anh V trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Q phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh V phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Phụng Q.

Chị Trần Thị Phụng Q được ly hôn với anh Vũ Quốc Vương.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Trần Ánh Minh, sinh ngày 22/12/2016, cho chị Trần Thị Phụng Q trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Vũ Quốc V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Vũ Trần Ánh Minh mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Vũ Quốc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Khi cần thiết chị Trần Thị Phụng Q, anh Vũ Quốc V được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Phụng Q phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 003152 ngày 26/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành án phí.

- Anh Vũ Quốc V phải nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Phụng Q, anh Vũ Quốc V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện Xuân Lộc.
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc.
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Các đương sự.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Oanh

